TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH TÂN **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST - HNGĐ	*Bình Tân, ngày 25 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2023/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu T,** sinh năm 1993. Địa chỉ: số D, ấp A, xã A, huyện K, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Anh **Trần Tuấn A**, sinh năm 1996. Địa chỉ: ấp K, xã M, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Trần Tuấn A thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Công nhận anh Trần Tuấn A được tiếp tục chăm sóc con chung tên Trần Thị Diễm M, sinh ngày 15/10/2016. Chị Nguyễn Thi Thu T1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con. Chị T1 có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền án phí chị T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002884 ngày 22 tháng 3 năm 2023, chị T được nhận lại 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV &THA);
- Đương sự;
- VKSND huyện Bình Tân;
- CCTHADS huyện Bình Tân;
- UBND xã Mỹ Thuận;
(huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mười Hai